**BÁO CÁO THAM LUẬN**

**Định hướng phát triển du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu**

**UNESCO Đắk Nông trên địa bàn huyện Krông Nô**

*Đơn vị tham luận: UBND huyện Krông Nô*

*Kính thưa: ……………………………………………………….*

*Kính thưa: quý vị đại biểu, thưa Hội nghị*

Được sự phân công của Ban Tổ chức Hội nghị, thay mặt Uỷ ban nhân dân huyện Krông Nô tôi xin trình bày báo cáo tham luận **“Về định hướng phát triển du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông trên địa bàn huyện Krông Nô”**

*Kính thưa hội nghị!*

Để từng bước xây dựng và triển khai công tác du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông trên địa bàn huyện trở thành ngành kinh tế chủ lực theo Chương trình số 20-CTr/TU, ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Tỉnh ủy Đắk Nông, Chương trình hành động số 26-CTr/HU, ngày 12/10/2017 của Huyện ủy về việc thực hiện Nghị Quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn. Huyện Krông Nô báo cáo định hướng phát triển du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông trên địa bàn huyện như sau.

1. **Về tài nguyên du lịch**

Huyện Krông Nô nằm phía Đông Bắc của tỉnh Đắk Nông, có đường quốc lộ 28 đi qua, cách thị xã Gia Nghĩa khoảng 120 km, có tổng diện tích tự nhiên 81.371 ha, dân số khoảng 82.344 nhân khẩu.Bên cạnh đó Krông Nô là một trong những huyện của tỉnh có nhiều thành phần dân tộc (25 dân tộc cùng chung sống) do đó có sự giao thoa văn hóa giữa các vùng miền, Trong đó, dân tộc thiểu số chiếm trên 38,4%, dân tộc thiểu số tại chỗ (M’Nông, và Ê Đê) chiếm khoảng 10.1% dân số, có nhiều giá trị văn hóa truyền thống độc đáo, tiêu biểu của các dân tộc thiểu số M’Nông, Êđê, Dao, Thái, Tày, Nùng… Huyện Krông Nô là một trong những huyện có lợi thế về tài nguyên du lịch phong phú và có các di tích lịch sử đã được xếp hạng Quốc gia như: Căn cứ kháng chiến B4- liên tỉnh IV; Di tích lịch sử địa điểm lưu niệm N‘Trang Gưh- nơi ghi dấu những chiến công lẫy lừng của người tù trưởng buôn làng người Ê đê  N‘Trang Gưh; Thắng cảnh Thác Dray-sap là hạ nguồn và thượng nguồn của sông Sêrêpôk với nhiều nét hoang sơ, kỳ vĩ. Có 2 núi lửa Nâm Kar và núi lửa Nâm Plang, Đặc biệt là núi lửa Nâm Plang thuộc tiểu khu 1260 địa bàn xã Buôn Choah là núi lửa duy nhất có hệ thống hang động với chiều dài khoảng 25km, kéo dài từ miệng núi lửa chạy dọc theo chiều dài sông Sêrêpốk đến khu du lịch Dray Sáp-Gia Long với hàng chục hang động lớn nhỏ khác nhau, nhiều cánh đồng dung nham đẹp. Đây chính là một trong những điều kiện quan trọng để Ủy ban UNESCO công nhận là Công viên địa chất toàn cầu vào tháng 7 năm 2020.

Huyện nằm ở vị trí phía Đông bắc của tỉnh Đăk Nông, cách thị xã Gia Nghĩa hơn 90 km theo đường Quốc lộ 28, cách sân bay Buôn Ma Thuột 57 km và cách thành phố Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng khoảng 170 km. Đây chính là điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch trong việc kết nối, mở rộng Tour, tuyến du lịch. Đây cũng chính là những điều kện thuận lợi để huyện phát triển du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông, tạo tiền đề cho việc phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

**2. Về tiềm năng văn hoá:** Với đặc thù của huyện quy tụ nhiều thành phần dân tộc tương ứng với nhiều loại hình văn hoá đặc trưng (văn hoá dân tộc, văn hoá vùng miền). Có nhiều lễ hội truyền thống, nhiều làn điệu dân ca, dân vũ, tập tục văn hoá truyền thống. Đồng bào dân tộc tại chỗ là M’nông Prech và Ê Đê Bih có lịch sử cư trú lâu đời, có đời sống sinh hoạt và sản xuất gắn liền với núi rừng, nương rẫy… đã hình thành nên một kho tàng di sản văn hoá hết sức độc đáo, đa dạng và phong phú, nổi bật là cồng chiêng, diễn tấu cồng chiêng, các loại nhạc cụ dân gian truyền thống *(Đinh năm, Đinh tút, Gông rêng, Nung, Wao, Rlét M’buốt…),* hát kể sử thi, các nghi lễ, Lễ hội, dệt thổ cẩm, đan lát… đặc biệt là các làn điệu dân ca, dân vũ luôn phản ánh thế giới quan tín ngưỡng đa thần không chỉ riêng về đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ mà còn làm nỗi bật nét đẹp bản sắc văn hoá riêng của huyện Krông Nô. Đối với các dân tộc thiểu số khác có nét đẹp bản sắc văn hoá truyền thống đa dạng, phong phú về phong tục tập quán truyền thống, nhạc cụ, cồng chiêng, lễ hội, nghệ thuật diễn xướng, dân ca, dân vũ và nghề thủ công truyền thống…đóng góp quý giá vào kho tàng văn hoá chung của huyện Krông Nô.

**3. Về định hướng phát triển du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO tại huyện Krông Nô**

Thời gian qua, Huyện Krông Nô đã tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp, các khu, điểm du lịch xây dựng nội quy, quy chế để quản lý, bảo vệ nguồn tài nguyên du lịch. Để quảng bá hình ảnh của Công viên Địa chất Đắk Nông và phục vụ nhu cầu của du khách đến tham quan tìm hiểu, UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ, quảng bá và phát huy giá trị di sản công viên địa chất nhằm thực hiện các nội dung quản lý, bảo tồn, phát huy và khai thác các giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đăk Nông. Phối hợp với các nhà đầu tư triển khai khảo sát, đánh giá địa hình điểm số 10 Công viên địa chất Đắk Nông (điểm dừng chân ngắm cảnh cánh đồng ven núi lửa); Hồ Easanô; Suối nước trong thôn Nam Hải- tiểu khu 1254 xã Nam Đà, Núi lửa Nâm Ka xã Quảng Phú; Núi lửa Nâm P’Lang - tiểu khu 1260 xã Buôn Choah, hệ thống các hang động. Đồng thời chỉ đạo không tổ chức kết nối các tour du lịch, đón du khách đến tham quan khu vực hang động trên địa bàn huyện, đặc biệt là đối với hang C6.1 nhằm tránh sự xâm hại, tác động tiêu cực đến nguồn tài nguyên thuộc hệ thống hang động núi lửa trên địa bàn huyện và di chỉ khảo cổ học tại hang C6.1.

Phối hợp với Ban quản lý CVĐC Đắk Nông, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Bảo tàng tỉnh khảo sát khu vực có di chỉ khảo cổ tại thôn Quảng Hà, xã Nâm N’Đir để xây dựng Đề án bảo tồn gắn với CVĐC và phát triển mô hình du lịch cộng đồng tại thôn Quảng Hà, xã Nâm NĐir và Yôk Nâm Nung, xã Nâm Nung. Thường xuyên phối hợp đưa các đoàn trong và ngoài tỉnh đến làm việc và khảo sát hệ thống hang động núi lửa, các điểm tài nguyên du lịch của huyện để đầu tư phát triển du lịch.

Xác định quan điểm sâu sắc và toàn phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, bền vững phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch là nhiệm vụ chiến lược, trong những năm qua, Huyện ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân huyện Krông Nô đã triển khai nhiều kế hoạch, chương trình, về bảo tồn các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và phát triển du lịch. Bước đầu khôi phục một số lễ hội dân gian đặc sắc của các dân tộc M’Nông, Tày, Nùng (*Lễ hội Lồng tồng, Trồng cây rào bon, Cúng bến nước, Mừng lúa mới..).* .

Chỉ đạo cho các đơn vị chuyên môn rà soát tham mưu UBND huyện quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn huyện Krông Nô giai đoạn 2021-2030 về dự kiến bố trí quy hoạch sử dụng đất cho các điểm phục vụ các công trình, dự án thương mại, dịch vụ, du lịch đảm bảo, phù hợp với nhu cầu sử dụng đất, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của huyện trong thời gian tới, nhất là nhu cầu sử dụng đất vào mục tiêu phát triển thương mại dịch vụ, du lịch trên địa bàn huyện đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 881/KH-UBND về việc triển khai Chương trình số 18-CTr/TU ngày 26/7/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội, đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII về phát triển du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông, giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục đề xuất, kiến nghị với tỉnh kêu gọi các nhà đầu tư có tiềm năng lĩnh vực du lịch vào đầu tư khai thác du lịch trong vùng Công viên địa chất trên địa bàn huyện, chú trọng phát triển các mô hình du lịch Homestay, du lịch cộng đồng và mô hình du lịch Farmstay để thu hút khách du lịch. Ngoài việc ban hành các chủ trương chính sách, huyện cũng đã chủ động phối hợp với các Sở, ban ngành chức năng của tỉnh kêu gọi các doanh nghiệp về khảo sát để đầu tư phát triền du lịch tại huyện; các Công ty, doanh nghiệp đến khảo sát bao gồm: Công ty TRUONG DINH HOLDING; An Phú Hưng; Công ty TNHH đầu tư thương mại Dam San; Công ty Thuận Hiệp Hưng; Công ty Kim Quang Minh; Lina Corner; Tập đoàn FIT GROUR…

Để xây dựng và phát triển ngành du lịch trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn, là 01 trong 03 trụ cột chính để phát triển kinh tế, ngoài sự ưu đãi của tự nhiên về tài nguyên du lịch, việc phát triển các sản phẩm du lịch là một điều kiện tiên quyết để thu hút du khách đến với huyện. UBND huyện đã có văn bản chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các phòng ban, đơn vị liên quan khảo sát, lựa chọn các địa hình, mô hình phù hợp đủ tiêu chuẩn để hình thành, phát triển các sản phẩm OCOP gắn với du lịch phục vụ cho du khách. Qua triển khai đã quy hoạch, phát triển được một số mô hình trồng cây dược liệu mang tính lợi thế của địa phương như: mô hình phát triển trồng cây sâm cau dưới tán rừng tạo sinh kế cho người dân tại xã Đăk Sôr. Tiếp tục duy trì và nhân rộng mô hình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP tại xã Buôn Choah từ 60 ha lên 100 ha, nhân rộng và phát triển mô hình nuôi các lồng, trồng bơ bút tại xã Buôn Choah, mô hình trồng nấm linh chi tại xã Nam Đà, Cam- quýt núi lửa tại Quảng Phú; mô hình trồng đinh lăng, quýt đường tại xã Nâm N’Đir, Đăk Drô ….

**4. Khó khăn, vướng mắc trong công tác triển khai thực hiện**

Để nội dung định hướng trên phát huy được hiệu quả trong việc phát triển du lịch và mang lại lợi ích cho cộng đồng là cả một quá trình lâu dài và rất khó khăn bởi vì ngành du lịch của tỉnh nói chung và của huyện Krông Nô nói riêng còn yếu và thiếu về mọi mặt, cụ thể như:

- Thiếu nguồn nhân lực đầu tư vốn để phát triển các điểm du lịch, chưa thu hút được các nhà đầu tư chiến lược đủ tầm và có tâm huyết đầu tư phát triển du lịch dựa vào cộng đồng tại huyện, mới chỉ dừng lại ở bước khảo sát thăm dò.

- Thiếu nguồn nhân lực chuyên ngành, chất lượng cao

- Chưa hình thành được tour, tuyến; cơ sở hạ tầng chưa tương xứng.

- Chưa xây dựng được mô hình du lịch cộng đồng (homestay)

- Hai di tích lịch sử cách mạng B4 liên tỉnh IV Nâm Nung và di tích lịch sử N’Trang Gưh vẫn chưa thu hút được du khách.

- Còn vướng một số thủ tục trong việc chuyển mục đích sử dụng đất đặc biệt là từ đất nông nghiệp và đất quy hoạch 3 loại rừng để chuyển đổi thaanhj đất dịch vụ du lịch.

- Người dân địa phương chưa nhìn thấy lợi ích lâu dài của việc đầu tư du lịch cộng đồng tại địa phương. Các nhóm dịch vụ như: nhóm hướng dẫn, lưu trú, ăn uống; nhóm biểu diễn các giá trị văn hóa truyền thống (cồng chiêng, múa, hát dân ca…); nhóm thực hiện nghề truyền thống tuy đã được hình thành, nhưng chưa đủ điều kiện để đáp ứng yêu cầu phục vụ khách du lịch.

- Hệ thống giao thông kết nối du lịch và các điểm của Công viên địa chất chưa được đầu tư đồng bộ nên việc kết nối, đi lại rất khó khăn, chưa liên thông; Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách địa phương còn khó khăn; cán bộ phụ trách ở cơ sở chưa có chuyên môn sâu về công tác du lịch.

**5. Giải pháp để phát triển**

Để thúc đẩy việc phát triển du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO, huyện Krông Nô mạnh dạn đưa ra những giải pháp sau:

*Thứ nhất,* đẩy mạnh công tác truyền thông để quảng bá thu hút đầu tư, thu hút khách du lịch; phát huy được tiềm năng lợi thế của huyện. Trước mắt thu hút được khách du lịch từ thành phố HCM, các tỉnh đồng bằng giáp với Tây Nguyên có nhu cầu khám phá thiên nhiên, đây là những nhân tố đắc lực để tiếp tục quảng bá thông tin cho các du khách khác trong và ngoài nước.

*Thứ hai,* đầu tư kinh phí để thực hiện một số hạng mục công trình đối với hệ thống hang động núi lửa Krông Nô như:

+ Nhanh chóng hoàn thiện trung tâm thông tin để giới thiệu và quảng bá hình ảnh Công viên địa chất Đắk Nông đến du khách trong và ngoài nước; Nâng cấp tuyến đi bộ lên đỉnh núi lửa Nâm Kar phục vụ việc tham quan, khảo sát.

+ Quy hoạch, mở rộng diện tích điểm số 10 điểm quan sát cảnh quan cánh đồng lúa ven núi lửa, khuyến khích các hộ tư nhân cung cấp dịch vụ du lịch. Quy hoạch toàn bộ diện tích hồ Easnô thành một vùng liên kết với điểm số 10 phục vụ cho công tác phát triển du lịch về lâu dài. Tận dụng diện tích rừng đặc dụng Đray Sáp đưa vào khai thác du lịch.

+ Xây dựng trạm dừng chân trước hang C3+C4 để phục vụ du khách khi đi tham quan hang động; Nâng cấp đường từ hang C6.1 đến hang C7 và từ hang C7 đến suối nước trong (hố Da xã Nam Đà), đường vào hang C8, C9 và thiết kế hệ thống cầu thang lên xuống hang, bãi đỗ xe vào cụm hang P11.

*Thứ ba,* tăng cường hiệu quả hơn nữa việc ứng dụng Công nghệ thông tin để quảng bá du lịch địa phương và đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đưa doanh thu du lịch được cải thiện tỉ trọng trong cơ cấu nền kinh tế. Đây cũng là một trong những giải pháp thúc đẩy sự tăng trưởng để duy trì các kênh thông tin, quảng bá sản phẩm tới du khách trong việc quảng bá và tuyên truyền rộng rãi Hệ thống du lịch thông minh tỉnh Đắk Nông do Viettel Đắk Nông - chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội xây dựng và cung cấp. Nhằm mục đích để hoạt động du lịch được xây dựng trên nền tảng của công nghệ và truyền thông; giúp cho sự tương tác, kết nối chặt chẽ giữa nhà quản lí, doanh nghiệp và khách du lịch, nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách, đồng thời, giúp cho việc quản lí thuận tiện hơn.

*Thứ tư,* đề nghị Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp tục triển khai mạng lưới camera giám sát tại một số điểm du lịch, điểm di sản, các ứng dụng nhận dạng, phân tích hành vi để quản lý, phát hiện các bất cập ảnh hưởng đến môi trường du lịch trong vùng Công viên địa chất. Mặt khác, duy trì tính hiệu quả trong việc chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến, quảng bá, hỗ trợ du khách; hệ thống ứng dụng QR Code trong thông tin, giới thiệu các điểm tham quan, dịch vụ du lịch; xây dựng các trang mạng xã hội phù hợp với từng thị trường khách du lịch. Phát triển du lịch thông minh trên nền tảng ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại, đặc biệt là công nghệ thông tin truyền thông nhằm ứng dụng công nghệ phục vụ nhu cầu khách du lịch

Trên đây là tham luận của huyện Krông Nô về Phát triển du lịch gắn với công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông trên địa bàn huyện Krông Nô.

Xin chân thành cảm ơn Hội nghị đã lắng nghe. Kính chúc toàn thể Hội nghị sức khoẻ, chúc Hội nghị thành công tốt đẹp, Trân trọng cảm ơn!

**THAM LUẬN**

**Định hướng phát triển sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh**

**Đắk Nông trong thời gian tới**

*Đơn vị tham luận: Phòng Quản lý Du lịch*

*Kính thưa quý vị đại biểu, các vị khách quý!*

Lời đầu tiên tôi xin gửi tới các đồng chí lãnh đạo, quý đại biểu và toàn thể hội nghị lời chúc sức khỏe, hạnh phúc, chúc Hội nghị tổng kết công tác văn hóa, thể thao và du lịch năm 2022 thành công tốt đẹp.

Được sự cho phép của Ban tổ chức Hội nghị, tôi xin trình bày tham luận: “**Định hướng phát triển sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới”**.

*Thưa các đồng chí lãnh đạo, quý vị đại biểu!*

Tỉnh Đắk Nông nằm ở phía Tây Nam vùng Tây Nguyên, có khí hậu ôn hòa, mát mẻ và nguồn tài nguyên thiên nhiên đa dạng, phong phú. Đắk Nông có địa hình đa dạng, xen kẽ giữa các thung lũng, cao nguyên và núi cao, rừng xanh tạo nên những cảnh quan đẹp, hùng vĩ như: thác Đắk G’lun, thác Đray Sáp - Gia Long, thác Trinh Nữ; hồ Ea Snô, hồ Tây; Khu bảo tồn thiên nhiên Nâm Nung, Vườn Quốc gia Tà Đùng với gần 40 đảo lớn, nhỏ được ví như là “Vịnh Hạ Long của Tây Nguyên”; có nhiều sông suối lớn nhỏ chảy qua tạo nên nguồn thủy năng lớn khai thác thủy điện và phát triển du lịch như: Thủy điện Đồng Nai 3, Thủy điện Đồng Nai 4; Thủy điện Đắk R’Tih,... có khả năng hình thành nhiều sản phẩm du lịch đa dạng, hấp dẫn. Đặc biệt, tài nguyên tự nhiên là điểm nhấn, tạo nét riêng, lợi thế cạnh tranh cho du lịch Đắk Nông chính là hệ thống hang động núi lửa được hình thành từ hàng triệu năm trước cùng với các giá trị di sản của vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông trải dài trên địa bàn 6 huyện, thành phố: Krông Nô, Cư Jút, Đắk Mil, Đắk Song, Đắk G’long và Gia Nghĩa. Đây là một lợi thế quan trọng, mở ra cơ hội lớn để hình thành và phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh để thu hút khách du lịch.

Bên cạnh đó, Đắk Nông là nơi hội tụ bản sắc văn hóa của cộng đồng 40 dân tộc anh em, đặc biệt là 03 dân tộc thiểu số bản địa là M’Nông, Ê đê, Mạ và các dân tộc miền núi phía Bắc di cư đến như: Tày, Nùng, Thái, Mông, Dao,... với nhiều nét văn hóa đặc sắc tạo nên các giá trị hấp dẫn như: lễ cúng mừng sức khỏe già làng, lễ sum họp giữa các bon, lễ ăn mừng lúa mới, lễ cưới, lễ đền ơn đáp nghĩa cha mẹ, lễ hội cầu mưa, lễ ăn cơm mới, lễ thượng thọ, lễ bỏ mã,…Bên cạnh nền văn hóa cộng đồng độc đáo, Đắk Nông còn có tài nguyên du lịch nhân văn đa dạng và phong phú: nằm trong không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Ngoài ra, hiện nay tỉnh có 12 di tích được nhà nước xếp hạng, trong đó có 01 di tích Quốc gia đặc biệt, 08 di tích Quốc gia và 03 di tích cấp tỉnh...Đây là những tiềm năng du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng rất lớn của tỉnh được cấp ủy, chính quyền các cấp đặc biệt quan tâm, coi trọng giữ gìn và phát triển và là những yếu tố để khai thác phát triển tạo thành sản phẩm thu hút khách du lịch.

Ngoài ra, Đắk Nông còn có vị trí địa lý tương đối thuận lợi cho phát triển du lịch, đường biên giới dài hơn 141km với 02 cửa khẩu quốc gia là Bu Prăng và Đắk Per. Có 2 tuyến quốc lộ đi qua là Quốc lộ 14 nối với Đắk Lắk và các tỉnh thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam gồm Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Đông Nam bộ và Quốc lộ 28 nối Đắk Nông với Lâm Đồng, Bình Thuận, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu hút khách du lịch quốc tế, nội địa cũng như việc phát triển du lịch của tỉnh.

Mặc dù có nhiều tiềm năng để phát triển du lịch, tuy nhiên cho tới nay việc phát triển sản phẩm du lịch chưa tương xứng với tiềm năng sẵn có. Hiện nay các sản phẩm du lịch, dịch vụ lưu trú, nhà hàng tương đối nhiều nhưng quy mô chủ yếu vừa và nhỏ, mới chỉ có một số cơ sở đạt tiêu chuẩn phục vụ khách và đạt chuẩn từ 1 – 3 sao, chưa có cơ sở đạt chuẩn từ 4 – 5 sao; các dịch vụ phụ trợ như: karaoke, massage, café... tương đối nhiều nhưng quy mô còn nhỏ. Bên cạnh đó, tỉnh chưa có nhiều khu, điểm du lịch lớn có quy mô tầm quốc gia, tính cạnh tranh khu vực chưa cao, chưa tạo được sự thu hút lượng khách lớn, đặc biệt là khách quốc tế. Nên để phát triển sản phẩm du lịch Đắk Nông theo hướng bền vững, chuyên nghiệp và có tính cạnh tranh cao, Đắk Nông đã và đang tập trung vào việc phát triển một số sản phẩm du lịch đặc trưng nhằm tận dụng tối đa lợi thế tài nguyên du lịch, đáp ứng nhu cầu thị trường và đảm bảo việc bảo tồn, giữ gìn các giá trị tự nhiên và văn hoá.

***Trên cơ sở những tiềm năng và lợi thế về tài nguyên du lịch như trên, đề xuất một số định hướng xây dựng sản phẩm du lịch của tỉnh trong thời gian tới như sau:***

**1. Sản phẩm du lịch Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông**: với hệ thống hang động có giá trị thiên nhiên đặc biệt, đây là sản phẩm mang tính độc đáo, riêng biệt, có giá trị đặc thù về địa chất, địa mạo, khảo cổ, đa dạng sinh học, văn hóa đặc trưng, văn hóa truyền thống, ẩm thực truyền thống của dân tộc bản địa. Du lịch địa chất là loại hình du lịch mang đến cho du khách những trải nghiệm du lịch thú vị. Vì vậy, để tạo dấu ấn riêng, Đắk Nông cần tạo cho vùng Công viên địa chất một điểm đến thật sự mang tầm quốc gia, quốc tế để thu hút khách du lịch. Các tuyến du lịch này hứa hẹn sẽ góp phần quan trọng trong việc mở rộng không gian du lịch của khu vực Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông, đem lại những khám phá, trải nghiệm mới mẻ cho du khách về địa chất, địa mạo, văn hóa, lịch sử và con người, mở rộng cánh cửa cho sự phát triển của ngành du lịch tỉnh nhà.

**2. Sản phẩm du lịch dựa vào cộng đồng, nông nghiệp:** Đắk Nông có hơn 70% dân số làm nông nghiệp – đây là ngành kinh tế chủ lực của tỉnh, có quy mô sản xuất, sản phẩm đầu ra lớn, là một trong 3 mũi đột phá về kinh tế. Việc khai thác, xây dựng sản phẩm du lịch gắn với văn hóa cộng đồng, trong đó lựa chọn xây dựng và vận hành các mô hình du lịch gắn với các điểm di sản của Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông, các trang trại, dựa trên view hồ, sẽ tạo ra nhiều sản phẩm du lịch độc đáo, phong phú và là phương cách để xóa đói giảm nghèo của các địa phương làm du lịch cộng đồng, giúp tạo thu nhập, xuất khẩu tại chỗ các loại nông sản, các sản phẩm mang tính đặc thù của địa phương.

**3. Sản phẩm du lịch thể thao mạo hiểm:** Đắk Nông có nhiều hồ, thác, cảnh quan rừng, có lợi thế về tài nguyên du lịch: Vườn Quốc gia Tà Đùng, Vườn Quốc gia Nam Cát Tiên, Vườn Quốc gia Yok Đôn, Khu bảo tồn thiên nhiên Nâm Nung, rừng đặc dụng Đray Sáp, thác Đray Sáp, thác 7 tầng, thác Đắk G’Lun, thác Lưu Ly,... dựa trên những tài nguyên sẵn có của tỉnh, với chi phí đầu tư cho tổ chức loại hình này thấp, du khách đến với Đắk Nông sẽ hướng đến trải nghiệm và khám phá thiên nhiên hùng vĩ

**4. Sản phẩm du lịch sinh thái nghỉ dưỡng:** với nhiều hình thức đa dạng gắn với những cảnh quan đẹp, thiên nhiên hoang sơ, khí hậu mát mẻ như: Hồ Tà Đùng, thác Đray Sáp, hang động núi lửa, Khu bảo tồn thiên nhiên Nâm Nung,... Việc đầu tư xây dựng sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng trong tương lai sẽ góp phần không nhỏ vào việc tạo dấu ấn riêng cho ngành du lịch của tỉnh.

Có thể khẳng định rằng, với những lợi thế về tài nguyên tự nhiên và văn hoá đang được giữ gìn và đặc biệt với những giá trị đặc thù, khác biệt của Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông, tỉnh Đắk Nông hoàn toàn có thể phát triển trở thành một điểm đến du lịch tỏa sáng của vùng Tây Nguyên, của Việt Nam. Việc tập trung phát triển sản phẩm du lịch tại Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông, du lịch dựa vào cộng đồng, du lịch nông nghiệp, du lịch mạo hiểm, du lịch sinh thái nghỉ dưỡng là định hướng đúng đắn và quan trọng, góp phần đưa hình ảnh của Đắk Nông đến với đông đảo du khách trong nước và quốc tế, nâng cao sức cạnh tranh cho du lịch của tỉnh và dần dần hướng tới phát triển du lịch bền vững trong tương lai./.

**THAM LUẬN**

**Công tác quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn huyện Đắk Glong**

*Đơn vị tham luận: UBND huyện Đắk Glong*

Kính thưa Đoàn Chủ tịch;

Kính thưa quý đại biểu.

Tham dự Hội nghị Tổng kết công tác Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2022 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023 hôm nay, lời đầu tiên tôi xin gửi tới các vị đại biểu, quý vị khách quý cùng toàn thể các đồng chí lời chúc sức khỏe và lời chào trân trọng nhất. Chúc Hội nghị của chúng ta thành công tốt đẹp.

Được sự cho phép của Đoàn Chủ tịch hội nghị, thay mặt lãnh đạo phòng văn hoá và thông tin huyện Đắk Glong tôi xin trình bày tham luận *“công tác quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn huyện”.*

*Kính thưa Hội nghị*

Năm 2022 Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành các Quyết định, Kê hoạch, văn bản liên quan đến công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực du lịch, cụ thể như sau: *(1)* Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 18-CTr/TU, ngày 26/7/2021 của Tỉnh ủy Đăk Nông về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII về phát triển du lịch và du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông, giai đoạn 2021-2025; (2) Quyết định kiện toàn đội kiểm tra liên ngành hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin và truyền thông; (3) Ban hành và triển khai kịp thời Kế hoạch kiểm tra các dịch vụ văn hóa trên địa bàn huyện; (4) Thực hiện công tác Báo cáo rà soát, thống kê các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn huyện đầy đủ theo yêu cầu của cấp trên; (5) Tổ chức kiểm tra hướng dẫn các điểm du lịch, homestay trên địa bàn huyện về công tác phòng chống dịch covid-19; (6) Ban hành văn bản chỉ đạo UBND các xã chỉnh trang, dọn vệ sinh các điểm di sản trong công viên địa chất nhằm phục vụ công tác kiểm tra, khảo sát của đoàn chuyên gia; (7) Báo cáo tình hình triển khai các hoạt động du lịch và tình hình quản lý, bảo vệ các điểm di sản thuộc Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông trên địa bàn huyện: (8) Phối hợp với Ban quản lý Công viên địa chất Đắk Nông khảo sát các điểm của Công viên địa chất Toàn cầu UNESCO Đắk Nông tại 04 xã (Đắk Ha, Quảng Sơn, Quảng Khê và Đắk Som); (9) Xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2030....

Tích cực góp ý các Dự thảo của UBND tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về lĩnh vực du lịch; dự thảo Phương án mở cửa lại hoạt động du lịch trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; dự thảo Kế hoạch triển khai các hoạt động kích cầu du lịch năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; dự thảo Kế hoạch tổ chức Hội thảo “ Thực trạng và giải pháp phát triển du lịch tỉnh Đắk Nông”

Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành kiểm tra, khảo sát khu vực các điểm Homestay, Farmstay trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo các Phòng, Ban, đơn vị, UBND các xã triển khai công tác chuẩn bị tổ chức Hội nghị quốc tế về Hang động núi lửa lần thứ 20 tại tỉnh Đắk Nông.

Công văn đề xuất nội dung xây dựng chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư thuộc lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

Tuyên truyền phương án mở cửa lại hoạt động du lịch trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Rà soát, đề xuất các nội dung liên quan đến Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất phục vụ du lịch thời kỳ 2021-2030.

Công văn số 2961/UBND-VP ngày 31/8/2022 của UBND huyện Đắk Glong về việc tăng cường công tác quản lý, đảm bảo chất lượng dịch vụ, trật tự, an toàn cho du khách và báo cáo tình hình phục vụ khách du lịch trong các dịp nghỉ lễ.

Công văn số 37/ CV-VHTT, ngày 29/8/2022 về việc tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động du lịch trong các dịp nghỉ lễ trong năm.

Trong năm qua trên địa huyện đã đón tiếp 16.500 lượt khách, trong đó khách nước ngoài là khoảng 145 lượt, khách lưu trú khoảng 670 lượt với tổng doanh thu đạt được khoảng 925 triệu đồng

Kính thưa Hội nghị

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn huyện, tôi xin đề xuất như sau:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác du lịch đến các tập thể, cá nhân hoạt động kinh doanh du lịch.

Hoàn thiện xây dựng và triển khai thực hiện các quy định, chính sách về hoạt động du lịch trên địa bàn huyện; Quan tâm bảo đảm trật tự, an toàn, ứng xử văn minh du lịch thông qua việc thiết lập và duy trì trật tự kỷ cương đối với các loại hình kinh doanh dịch vụ; tăng cường quản lý giá cả, chất lượng dịch vụ; bảo đảm vệ sinh, môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch. Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch phù hợp với thực tiễn yêu cầu phát triển du lịch của tỉnh. Đồng thời, chú trọng tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức văn hóa - du lịch các huyện, tiếp tục nâng cao nhận thức, khả năng giao tiếp, thái độ ứng xử văn hóa, văn minh của cộng đồng dân cư tại các điểm đến du lịch.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động du lịch. xử lý nghiêm những hành vi vi phạm, hạn chế các tiêu cực trong hoạt động du lịch.

Nghiên cứu chính sách, cơ chế xã hội hóa đầu tư hạ tầng du lịch; thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số ngành Du lịch; hiện đại hóa công tác quản lý nhà nước về du lịch. Tăng cường quảng bá hình ảnh du lịch Đắk Nông trên các mạng xã hội, triển khai các ứng dụng phát triển du lịch thông minh để tiếp cận với các thị trường khách du lịch tiềm năng.

Trên đây là một số kết quả đã đạt được trong công tác quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn huyện Đắk Glong năm 2022.

Một lần nữa cho phép tôi xin được kính chúc các vị đại biểu cùng toàn thể các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc, chúc Hội nghị của chúng ta thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

**BÁO CÁO**

**Về công tác tổ chức các hoạt động**

**mừng Đảng – mừng Xuân Quý Mão năm 2023**

*Đơn vị tham luận: UBND Thành phố Gia Nghĩa*

UBND thành phố nhận được Công văn số 09/SVHTTDL-VP ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh về việc chuẩn bị nội dung tổ chức Hội nghị tổng kết công tác văn hoá, thể thao và du lịch năm 2022.

UBND thành phố báo cáo công tác tổ chức các hoạt động mừng Đảng – mừng Xuân Quý Mão năm 2023 và kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, tuyên truyền cổ động trực quan chào mừng các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn trong năm 2023 trên địa bàn thành phố như sau:

**I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO**

UBND thành phố chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông thành phố và UBND các xã, phường:

Sửa chửa hoặc thay thế các bảng, biển hiệu, pa nô tuyên truyền bị xuống cấp, hư hỏng.

Thay thế cờ Đảng, cờ Tổ quốc, hình ảnh lãnh tụ và cờ phướn đã bạc màu hoặc rách nát; Không treo cờ Tổ quốc ở các gốc cây nhằm tạo sự tôn nghiêm trong công tác tuyên truyền nhiệm vụ chính trị.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương có sử dụng logo của tỉnh, logo ngành, lĩnh vực phải thực hiện đúng màu sắc và hình dáng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Không treo băng rôn chăng ngang qua đường hoặc ở các điểm đầu - điểm cuối dải phân cách, hai bên đầu cầu hoặc các điểm đường dốc, trơn trượt, các điểm có thể ảnh hưởng đến tầm nhìn của người tham gia giao thông nhằm góp phần đảm bảo an toàn cho người dân.

Ban hành Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố tổ chức các hoạt động Mừng Đảng - Mừng Xuân Quý Mão năm 2023; Báo cáo số 787/BC-UBND ngày 14/12/2022 của UBND thành phố công tác chuẩn bị các hoạt động Mừng Đảng - Mừng Xuân Quý Mão năm 2023.

**II. CÁC NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG MỪNG ĐẢNG - MỪNG XUÂN**

**1. Chương trình văn nghệ đêm giao thừa**

1.1. Chủ đề của chương trình nghệ thuật: ***“Chào Xuân Quý Mão năm 2023”***.

1.2. Thời gian và địa điểm:

- Thời gian biểu diễn: dự kiến vào lúc 22 giờ 00 phút đêm ngày 21/01/2023 *(đêm 30 Tết âm lịch).*

- Địa điểm: tại Khu Đảo nổi - Hồ Trung tâm thành phố Gia Nghĩa.

**2. Hội đua thuyền thành phố Gia Nghĩa lần thứ III/2023**

- Thời gian tổ chức:

+ Đua thử: chiều ngày 28/01/2023 *(ngày mùng 7 tháng Giêng năm 2023).*

+ Đua chính thức: sáng ngày 29/01/2023 *(nhằm ngày mùng 8 tháng Giêng năm 2023).*

- Địa điểm tổ chức: Tại Đảo nổi - Hồ Trung tâm thành phố Gia Nghĩa.

**3. Hội Xuân Liêng Nung**

3.1. Thời gian và địa điểm tổ chức

- Thời gian: tổ chức trong 02 ngày 01 đêm, từ ngày 31/01/2023 đến 01/02/2023 *(ngày mùng 10 đến 11 tháng Giêng năm 2023)*.

3.2. Nội dung hoạt động

*3.2.1. Tiêu đề:* **“Hội Xuân Liêng Nung 2023”**

*3.2.2. Nội dung hoạt động chính trong Hội Xuân:*

\* Ngày 31/01/2023 *(mùng 10 Tết)*

- Các môn thi: từ 08h00’.

- Lễ đón bạn: 18h40’.

- Lễ Sum họp cộng đồng “N’Jun Jong”: 19h10’.

- Lễ khai mạc: 19h45’.

\* Ngày 01/02/2023 *(ngày 11 Tết)*

- Các môn thi: vào lúc 07h30’.

- Bế mạc: lúc 16h00’.

3.3. Các môn thi trong Hội Xuân

a. Đối với các đoàn gồm 11 môn

- Thi trình diễn trang phục dân tộc: trang phục áo dài, trang phục tổ cẩm và các trang phục dân tộc khác.

- Thi giã gạo nấu cơm nhanh.

- Thi rượu cần ngon.

- Thi ẩm thực.

- Thi dệt thổ cẩm

- Thi vật truyền thống.

- Thi dựng nhà truyền thống.

- Tái hiện nghi lễ truyền thống.

- Thi trang trí nhà truyền thống.

b. Đối với du khách gồm (8 môn):

- Thi cờ tướng.

- Thi bịt mắt bắt dê.

- Thi thảy vòng cổ vịt.

- Thi nhảy bao bố.

- Thi đẩy gậy nam.

- Thi đẩy gậy nữ.

- Thi hái hoa dân chủ.

- Thi vật tay.

**III. CÔNG TÁC TRANG TRÍ, TUYÊN TRUYỀN CỔ ĐỘNG TRỰC QUAN**

1. Trang trí Led hoa

Trang trí Led hoa tại các điểm chính, nổi bật của thành phố *(Hoa viên CoopMart, trước cổng UBND tỉnh, tượng đài Nơ Trang Lơng, Hoa viên cầu vượt...)*

2. Trang trí Pano và cụm Pano

250 bộ Pano trên các tuyến đường: Tôn Đức Thắng, 23/3, 3/2, Quang Trung, Lê Duẩn, Lê Lai, Hùng Vương, trước HĐND tỉnh, Hồ Thiên Nga; kêu gọi xã hội hoá khoảng 400 bảng.

3. Treo cờ Đảng, cờ Tổ quốc và cờ phướn: tổng cộng 1.900 lá, trong đó:

- 1.500 lá cờ Đảng và cờ Tổ quốc trên các tuyến đường gắn trụ điện và hai vòng xoay Tỉnh đội và Hồ Đại La.

- 400 lá cờ phướn trên cầu Đắk Nông, cầu vượt, cầu gần sân vận động, khu vực Thành ủy và khu vực UBND thành phố.

Trên đây là Báo cáo công tác tổ chức các hoạt động mừng Đảng – mừng Xuân Quý Mão năm 2023 và kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, tuyên truyền cổ động trực quan chào mừng các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn trong năm 2023 trên địa bàn thành phố./.

**THAM LUẬN VỀ CÔNG TÁC THAM MƯU QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA CƠ SỞ VÀ BẢO TỒN CÁC DI SẢN VĂN HÓA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

*Đơn vị tham luận: Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình*

*Kính thưa quý vị đại biểu........................................................................*

*Thưa toàn thể Hội nghị............................................................................*

Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình là phòng chuyên môn thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tham mưu cho Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn hóa và gia đình. Trong thời gian qua, phòng đã nỗ mực tham mưu Ban Giám đốc Sở triển khai các nhiệm vụ trên lĩnh vực văn hóa và gia đình.

**Để triển khai công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở trong thời gian tới, phòng xin tham luận một số định hướng trong thời gian tới như sau**

***Đối với công tác xây dựng đời sống văn hoá cơ sở***

***Một là,* Lĩnh vực tuyên truyền cổ động.** Tuyên truyền, cổ động là một lĩnh vực hoạt động giữ vị trí hết sức quan trọng trong công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Nhiệm vụ chủ yếu của công tác tuyên truyền, cổ động là phổ biến rộng rãi trong công chúng các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, động viên nhân dân thực hiện nhiệm vụ chính trị của Trung ương và địa phương, nêu gương người tốt, việc tốt; phê phán thói hư, tật xấu; góp phần xây dựng đời sống văn hóa tiến bộ, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở cơ sở.

Thời gian qua, công tác tuyên truyền cổ động cơ bản đảm bảo công tác tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, kịp thời cung cấp thông tin tình hình phát triển kinh tế xã hội đến với nhân dân, góp phần động viên, cổ vũ hoàn thành các nhiệm vụ phát triên kinh tế - xã hội được giao. Tuy nhiên, trước sự phát triển của công nghệ 4.0, đòi hỏi phải xây dựng phương hướng, nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương nhằm duy trì và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền cổ động để xây dựng các đô thị huyện thành phố xanh sạch đẹp.

+  Chú trọng chỉ đạo hướng dẫn công tác tuyên truyền cổ động trực quan ở cơ sở;

+ Hướng dẫn cho cơ tiến hành quy hoạch hệ thống cụm cổ động trực quan để dành quỹ đất xây dựng các cụm tuyên truyền cổ động trực quan ở các vị trí trung tâm có tác dụng tuyên truyền cao để phục vụ tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, kinh tế – xã hội của địa phương;

+ Củng cố và kiện toàn đội ngũ làm công tác tuyên truyền cổ động từ tuyến tỉnh đến cơ sở đảm bảo đủ mạnh để đảm đương nhiệm vụ trong bối cảnh hiện nay;

+ Nâng cao trình độ chuyên môn trong sáng tác và thể hiện mỹ thuật tuyên truyền cổ động trực quan: nội dung tuyên truyền cổ động trực quan có tác động mạnh và hiệu ứng tuyên truyền rất lớn trong đời sống xã hội lại phụ thuộc vào cách trình bày, thể hiện mỹ thuật của họa sĩ. Do đó đòi hỏi cần có đội ngũ họa sĩ có tâm, có tầm, có tài, vừa biết sáng tác và thể hiện;

+ Có cơ chế, chính sách đãi ngộ hợp lý cho cán bộ làm công tác tuyên truyền cổ động, có chế độ cho các họa sĩ để thu hút và nuôi dưỡng được những họa sĩ tài năng để họ sáng tác cống hiến phục vụ công tác tuyên truyền cổ động, đồng thời là hạt nhân để xây dựng, duy trì và củng cố hoạt động tuyên truyền cổ động ở cơ sở.

***Hai là, Định hướng câu lạc bộ, nhà văn hóa:***

- Hoàn thiện các thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở, mua sắm trang thiết bị, phương tiện hoạt động cho các thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trong giai đoạn phát triển và hội nhập. Tiếp tục bố trí nguồn kinh phí để thực hiện việc duy tu, bảo dưỡng các công trình văn hóa, công trình hạ tầng phục vụ nhân dân trong việc hưởng thụ văn hóa tại địa phương.

- Đổi mới một số nội dung, phương thức hoạt động văn hóa, vui chơi giải trí gắn với nhu cầu của người dân. Nâng cao hiệu quả các hoạt động văn nghệ quần chúng, đặc biệt là các cuộc hội thi, hội diễn, các hoạt động thông tin tuyên truyền, phát triển hệ thống các câu lạc bộ trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục hướng dẫn nghiệp vụ đối với hệ thống thiết chế nhà văn hóa cấp dưới. Đẩy mạnh hướng dẫn, hỗ trợ, phối hợp với các đơn vị trong tổ chức hoạt động văn nghệ quần chúng.

- Tiếp tục khuyến khích và tạo điều kiện để nhân dân tổ chức, tham gia các buổi sinh hoạt văn hóa cộng đồng; gắn kết chặt chẽ hoạt động xây dựng đời sống văn hóa với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với từng địa phương, dân tộc và tôn giáo. Chú trọng tính đặc thù trong xây dựng đời sống văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa hoạt động văn hóa, văn nghệ và bảo tồn phát huy giá trị di sản văn hóa truyền thống. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa, văn nghệ.

**Ba là, Định hướng văn nghệ quần chúng**

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ thông qua các hình thức hội thi, hội diễn văn nghệ, thông tin tuyên truyền. Khuyến khích các tổ chức đoàn thể như Đoàn Thanh niên, Hội phụ nữ, Mặt trân Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội người cao tuổi... thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ. Các địa phương đẩy mạnh tổ chức các hoạt động lễ hội truyền thống dân tộc của địa phương, khuyến khích tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ văn hóa văn nghệ theo sở thích. Củng cố, xây dựng và phát triển các đội văn nghệ quần chúng từ tỉnh đến cơ sở, cơ quan, đơn vị, trường học, lực lượng vũ trang, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương và của đơn vị; góp phần giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Chú trọng bồi dưỡng, đào tạo hạt nhân văn hóa văn nghệ, nhất là nguồn lực tại chỗ; khuyến khích, khơi dậy niềm tự hào, sự sáng tạo, say mê nghiên cứu, sưu tầm, lưu giữ, phát triển các di sản văn hóa dân tộc của các diễn viên, nghệ nhân; nâng cao chất lượng các tiết mục, trình độ biểu diễn, diễn xướng trong cộng đồng, tạo sự phát triển đa dạng, bền vững văn hóa văn nghệ các dân tộc. Thường xuyên quan tâm tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác văn hóa, đặc biệt là đội ngũ cán bộ nòng cốt làm công tác văn hóa tại cơ sở cũng như quan tâm phát hiện, bồi dưỡng phát huy hạt nhân văn nghệ tại cơ sở.

- Tiếp tục tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản chỉ đạo, quy chế tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ tại cơ sở đảm bảo đúng theo chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đồng thời khuyến khích phát huy được phong trào văn hóa văn nghệ cơ sở. Đổi mới nội dung, phương thức và tăng cường thời lượng hoạt động văn hóa, văn nghệ cơ sở gắn với thực tiễn đời sống xã hội và nhu cầu người dân; tổ chức tốt các hoạt động tại chỗ, phù hợp với phong tục tập quán, các nhóm đối tượng và lứa tuổi khác nhau. Đồng thời đổi mới hình thức, phương pháp tuyên truyền vận động Nhân dân trong việc tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ tại cơ sở.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa, văn nghệ và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở. Huy động sự vào cuộc tích cực của các tổ chức đoàn thể cơ sở như: Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội Nông dân, Hội cựu chiến binh, Hội người cao tuổi trong phát triển phong trào văn hóa văn nghệ.

- Phát huy vai trò, tác dụng của hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở để người dân nâng cao mức hưởng thụ văn hóa tinh thần, đồng thời được tham gia các hoạt động sáng tạo văn hóa.

**Bốn là, đẩy mạnh, nâng cao chất lượng Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa là chỉ tiêu duy nhất được chỉ tiêu nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh**

Để nâng cao chất lượng Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa thời gian tới thiết nghĩ Ban chỉ đạo tỉnh cần nghiên cứu bổ sung, cụ thể hóa các tiêu chí công nhận gia đình văn hóa, thôn văn hóa, xã văn hóa nông thôn mới phù hợp với từng điều kiện đặc điểm của từng địa phương; Thực hiện tốt cơ chế phối hợp các ngành đoàn thể, thành viên Ban chỉ đạo Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa từ tỉnh đến cơ sở; đồng thời tuyên truyền nâng cao hiệu quả lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền, Ban chỉ đạo các cấp. Đẩy mạnh việc xây dựng gia đình, thôn, bon, đơn vị văn hóa, gắn liền xây dựng nông thôn mới với các nội dung về phát triển và ổn định đời sống kinh tế, xóa đói giảm nghèo, vươn lên làm giàu, nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, vận động sâu rộng đến các chi bộ, đảng bộ, cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và mọi tầng lớp nhân dân về thực hiện Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 19/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Kế hoạch số 426/KH-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 29/3/2017 của Thủ tướng chính phủ về đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền Ngày Gia đình Việt Nam (28/6); Ngày hội Đại đoàn kết các dân tộc nhân ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất (18/11) gắn với việc tổ chức bình xét các danh hiệu văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc Ban chỉ đạo các cấp đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác vận động nhân dân trong việc chấm điểm, bình xét các danh hiệu văn hóa đảm bảo các tiêu chí, không chạy theo số lượng, tránh tình trạng bệnh thành tích, công nhận các danh hiệu văn hóa chưa đảm bảo chất lượng; tổng hợp kết quả, tham mưu cho Ban chỉ đạo đề ra các giải pháp thực hiện phù hợp trong những năm tiếp theo.

- Phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu Phong trào “TDĐKXDĐSVH” năm 2023 đề ra cụ thể: gia đình văn hóa đạt 85,5%; xã, phường, thị trấn văn hóa đạt 53%; Thôn, bon, buôn, tổ dân phố văn hóa đạt 85,5%; cơ quan, đơn vị văn hóa đạt 93%.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa năm 2023 ở cơ sở.

- Xây dựng khu dân cư kiểu mẫu trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Tiếp tục kiểm tra công tác hướng dẫn, chỉ đạo việc đăng ký bình xét và công nhận hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tại các huyện, thành phố còn lại trên địa bàn tỉnh.

**2. Định hướng công tác bảo tồn di sản văn hóa:**

+ Hằng năm, tổ chức các cuộc thi liên hoan, hội diễn văn nghệ quần chúng; Hội thi tay nghề giỏi dệt thổ cẩm từ cấp thôn, buôn đến cấp tỉnh;

+ Vinh danh nghệ nhân ưu tú về lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể ... qua đó khuyến khích bà con tự hào và góp công sức của mình vào công tác bảo tồn nghề dệt thổ cẩm và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc theo xu hướng phát triển làng nghề như hiện nay.

+ Sản xuất các ấn phẩm, sản phẩm thủ công mỹ nghệ về thổ cẩm phục vụ du lịch trong vùng Công viên địa chất Đăk Nông

+ Xây dựng đề án Bảo tồn phát huy thổ cẩm truyền thống các dân tộc thiểu số ở tỉnh Đắk Nông gắn với phát triển du lịch tỉnh Đăk Nông. Trên tinh thần đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lựa chọn nhà nghiên cứu am hiểu về văn hóa thổ cẩm để thực hiện đề án.

+ Thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/TU, ngày 24/9/2021 thực hiện nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII về sưu tầm, nghiên cứu, bảo tồn, và phát huy các loại hình di sản văn hóa phi vật thể có nguy cơ thất truyền của đồng bào các dân tộc thiểu số tại chỗ giai đoạn 2021-2025; Dự án “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” (thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025). Trong đó, tiến hành Khảo sát, kiểm kê, sưu tầm di sản văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số; Bảo tồn lễ hội truyền thống của các dân tộc thiểu số tại các địa phương khai thác, xây dựng sản phẩm phục vụ phát triển du lịch; Xây dựng chính sách và hỗ trợ Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú người dân tộc thiểu số trong việc lưu truyền, phổ biến hình thức sinh hoạt văn hóa truyền thống và đào tạo bồi dưỡng những người kế cận; Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, truyền dạy văn hóa phi vật thể; Hỗ trợ nghiên cứu phục hồi bảo tồn phát huy di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một; Xây dựng mô hình bảo vệ phát huy văn hóa truyền thống của các dân tộc thiếu số; Xây dựng câu lạc bộ văn hóa dân gian tại các thôn, bon, buôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; Hỗ trợ hoạt động cho đội văn nghệ truyền thống tại các thôn, bon, buôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Xây dựng nội dung xuất bản sách, đĩa, phim tư liệu về văn hóa truyền thống đồng bào dân tộc thiểu số cấp phát cho cộng đồng các dân tộc thiểu số; Tổ chức Ngày hội, giao lưu, liên hoan về các loại hình văn hóa, nghệ thuật truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số; Hỗ trợ tuyên truyền, quảng bá rộng rãi giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số; Hỗ trợ đầu tư phát triển bon văn hóa truyền thống; Xây dựng tủ sách cộng đồng; Hỗ trợ tôn tạo, chống xuống cấp di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu trên địa bàn của các dân tộc thiểu số.

**BÁO CÁO**

**Kết quả phong trào thể dục thể thao quần chúng năm 2022;**

**Kế hoạch tổ chức các giải thể thao tỉnh Đắk Nông và tham gia**

**các giải thể thao toàn quốc năm 2023**

*Đơn vị tham luận: Phòng Quản lý Thể dục thể thao*

**I. Kết quả phong trào TDTT quần chúng năm 2022**

**Kết quả đạt được**

Trong năm 2022, các đơn vị, địa phương trong tỉnh tiếp tục triển khai có hiệu quả các Kế hoạch hoạt động TDTT quần chúng: Kế hoạch số 470/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh về triển khai Cuộc vận động ”Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Kế hoạch số 746/KH-UBND ngày 03/11/2021 của UBND tỉnh về Toàn dân tập luyện TDTT nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, phòng chống bệnh tật tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 2025.

Các hoạt động TDTT quần chúng đã được tổ chức tập luyện thường xuyên từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt có 100% xã, phường, thị trấn; huyện, thành phố trong tỉnh tổ chức Đại hội TDTT đã tạo không khí vui tươi, phấn khởi và trở thành ngày hội của Nhân dân.

- Số người tham gia tập luyện thể thao thường xuyên năm 2022 là 27,5% (tăng 1,2%) so với năm 2021.

- Số gia đình luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên năm 2022 là 19% (tăng 0,8%) so với năm 2021.

**Thể dục thể thao trong nhà trường:** Trong năm qua phong trào TDTT trong nhà trường phát triển mạnh. Số trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp thực hiện chương trình giáo dục chính khóa đạt 100% và hoạt động ngoại khóa đạt tỷ lệ 59%.

**Thể dục thể thao trong lực lượng vũ trang:** Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh trong năm qua đã tổ chức được nhiều giải, hội thao chào mừng ngày thành lập Ngành mình cũng như kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước. Phong trào TDTT trong lực lượng vũ trang ngày càng phát triển mạnh, trong năm qua lực lượng vũ trang tổ chức được các giải thể thao lớn nhằm động viên cán bộ chiến sỹ tập luyện thể dục thể thao thường xuyên qua đó thúc đẩy sự phát triển phong trào thể dục thể thao của Ngành. Hầu hết cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực từ khá trở lên.

**Phong trào TDTT trong công nhân viên chức người lao động**: ngày một phát triển mạnh. Các đơn vị, Sở, Ban, Ngành các huyện, thành phố thường xuyên tổ chức giải, Hội thao chào mừng ngày thành lập của Ngành mình nhằm giao lưu, học hỏi kinh nghiệm, tạo không khí vui tươi lành mạnh trong công tác, lao động và sản xuất.

**2. Hạn chế, tồn tại**

- Phong trào TDTT quần chúng phát triển rộng nhưng chưa sâu, chất lượng chưa cao. Các vùng sâu, vùng xa còn thiếu các phương tiện tập luyện, hướng dẫn viên TDTT ở cơ sở không ổn định; kinh phí hàng năm cấp cho hoạt động thể thao ở cơ sở còn thấp (mỗi xã, phường, thị trấn từ 7.000.000đ - 15.000.000đ/ năm).

- Công tác giáo dục thể chất trong nhà trường và các hoạt động thể thao ngoại khóa chất lượng chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao sức khỏe cho học sinh, một số cơ sở giáo dục và đào tạo còn thiếu sân bãi, phòng tập, dụng cụ phục vụ cho nhu cầu tập luyện, thi đấu và vui chơi giải trí của học sinh; chương trình chính khóa cũng như ngoại khóa nội dung hoạt động, chưa phong phú nên thu hút học sinh tham gia còn hạn chế nhất định.

- Chính sách và các quy định về đào tạo nguồn nhân lực cho TDTT còn thiếu nhất là về kinh phí. Ngân sách nhà nước đầu tư cho phát triển TDTT nói chung còn thấp. Việc đầu tư xây dựng các công trình TDTT nói chung còn rất chậm, chất lượng các công trình TDTT các tuyến huyện, xã chưa đồng đều, thiếu đồng bộ.

- Đội ngũ cán bộ huấn luyện viên, trọng tài còn thiếu và yếu. Cơ sở vật chất sân bãi tập luyện ở một vài nơi chưa được quy hoạch, chưa đầu tư đúng mức, chưa cân đối, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa.

- Hoạt động của các Liên đoàn TDTT cấp tỉnh chưa thực sự năng động, kinh phí hoạt động chưa có nguồn ổn định.

- Công tác xã hội hóa thể dục, thể thao chưa thực sự xứng tầm với sự phát triển phong trào tập luyện thể thao trên địa bàn tỉnh.

**3. Bài học kinh nghiệm**

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền, thủ trưởng các cơ quan đơn vị phải nhận thức đầy đủ vai trò, vị trí, tầm quan trọng của việc rèn luyện sức khỏe và tuyên truyền cho quần chúng nhân dân để phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Kinh nghiệm cho thấy ở những địa phương, cơ quan đơn vị nào được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp ủy Đảng, chính quyền thì ở đó phong trào TDTT phát triển đều và mạnh.

- Sự vào cuộc của các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội, đặc biệt là vai trò tham mưu tích cực của các cơ quan chuyên môn trong việc theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện công tác phát triển TDTT.

- Sự phối hợp chặt chẽ giữa ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các Sở, Ban, ngành, đoàn thể liên quan là yếu tố hết sức quan trọng và cần thiết để triển khai các chính sách về TDTT đến quần chúng nhân dân.

- Cần nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ý thức trách nhiệm và bồi dưỡng kiến thức xử lý công việc cho đội ngũ cán bộ làm công tác TDTT.

**II. Kế hoạch tổ chức các giải thể thao tỉnh Đắk Nông, đăng cai tổ chức giải quốc gia và tham gia thi đấu các giải toàn quốc năm 2023**

**1.** Tổ chức các giải thể thao cấp tỉnh: Dự kiến tổ chức 11 giải gồm: *(1)* Giải Việt dã tỉnh Đắk Nông lần thứ XVII năm 2023 và ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân; *(2)* Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Nông lần thứ VIII năm 2023; *(3)* Giải Vô địch Bóng chuyền nam, nữ tỉnh Đắk Nông lần thứ XIII năm 2023; *(4)* Giải Vô địch Bóng đá Mini nam tỉnh Đắk Nông lần thứ VII năm 2023; *(5)* Giải Bóng đá Nhi đồng tỉnh Đắk Nông lần thứ V năm 2023; *(6)* Giải Vô địch Bơi các nhóm tuổi tỉnh Đắk Nông lần thứ II năm 2023; *(7)* Giải Vô địch Taekwondo tỉnh Đắk Nông lần thứ X năm 2023; *(8)* Giải Vô địch Karate tỉnh Đắk Nông lần thứ XIV năm 2023; *(9)* Giải Vô địch Bóng bàn tỉnh Đắk Nông lần thứ XI năm 2023; *(10)* Giải Vô địch Cầu lông tỉnh Đắk Nông lần thứ VIII năm 2023; *(11)* Giải Vô địch Quần vợt tỉnh Đắk Nông lần thứ XII năm 2023.

**2. Đăng cai tổ chức giải quốc gia, gồm: *(1)*** Giải Dù lượn quốc gia lần thứ III năm 2023;*(2)* Giải vô địch Bóng chuyền vô địch quốc gia năm 2023.

**3. Tham gia thi đấu các giải toàn quốc:** Thành lập các đoàn Vận động viên tham gia từ 10 giải trở lên.